TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2025/QĐST-DS	*B, ngày 16 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26; Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2025/TLST- DS ngày 02/6/2025.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữ các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố H; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh H; Bà Thái Thị Hồng H; Ông Nguyễn Hồng B; Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Đức D, ông Đào Quý T.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1978

Địa chỉ thường trú và cư trú: TDP Đông Ngạc 1, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Văn K có ký kết 02 hợp đồng tín dụng:

- Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/08/2022 hạn mức 200.000.000 đồng; Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân

- Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 14/12/2021 với hạn mức 500.000.000 đồng; Mục đích vay: Vay tiêu dùng cá nhân.

Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Văn K xác nhận tính đến ngày 08/04/2025, ông Nguyễn Văn K còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền: Nợ gốc khoản vay: 117.042.609

đồng; Nợ lãi khoản vay: 11.228.534 đồng; Nợ thẻ tín dụng: 648.675.565 đồng; Tổng cộng: 776.946.708 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm bảy mươi sáu triệu chín trăm bốn mươi sáu nghìn bảy trăm linh tám đồng)

2.2. Ngân hàng TMCP V và ông Nguyễn Văn K thống nhất phương án trả nợ như sau:

+ Chậm nhất ngày 25/6/2025: Ông Nguyễn Văn K sẽ thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 50.000.000 đồng.

+ Chậm nhất ngày 25/7/2025: Ông Nguyễn Văn K sẽ thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 100.000.000 đồng/tháng

+ Chậm nhất ngày 25/8/2025: Ông Nguyễn Văn K sẽ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi còn lại là 626.946.708 đồng

2.3. Kể từ ngày 09/4/2025, ông Nguyễn Văn K còn phải chịu lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc còn lại theo mức lãi suất nợ quá hạn và phí quy định tại các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký cho đến khi ông Nguyễn Văn Kiên thanh toán hết khoản nợ.

Nếu ông Nguyễn Văn K vi phạm một trong các lộ trình trả nợ trên, không trả nợ, hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xác minh, xử lý tài sản thuộc sở hữu của ông K để thu hồi khoản nợ cho Ngân hàng.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn K phải chịu 17.538.943 đồng (Mười bảy triệu năm trăm ba mươi tám nghìn chín trăm bốn mươi ba) đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.538.900 (Mười bảy triệu năm trăm ba mươi tám nghìn chín trăm nghìn) đồng theo biên lai 0075862 ngày 02/6/2025 của chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố H

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận B
- Chi cục THA DS quận B
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Lê Thị Tuyết